

GIÁ BÁN

HỌNG-PHÁP (NGOẠI QUỐC)	
Mỗi năm 3.000	1.50
Sáu tháng 2.000	1.00
Ba tháng 1.500	0.50

Hoa báo phải trả tiền trước.
Theo và mua ở: M. TRẦN-DINH-PHIÊN, 41 đường Quảng-Anh, phố Hàng Bông, Hà Nội.

TIẾNG-DÂN

CHUYÊN VIÊN: M. TRẦN-DINH-PHIÊN

CHUYÊN VIÊN: M. TRẦN-DINH-PHIÊN

La Voix du Peuple

CHUYÊN VIÊN: M. TRẦN-DINH-PHIÊN

Cây có gốc, nước có nguồn, chữ nghĩa cũng thế.

Y-KIỆN MỘT NGƯỜI ĐỌC BÁO

Một vụ bắt bớ quan trọng ở Saigon

KHOA-HỌC TẬP-TRÒ

CHUYÊN ĐỜI

QUỐC-NGŨ VỚI CHỮ HÁN

CÓ DỨT CÁI GIẤY QUAN-HỆ ĐƯỢC KHÔNG ?

Nhiều vị độc giả than phiền về sự dùng chữ Hán trong khi viết quốc văn. Đã bao lần nhận rằng trong khi viết quốc văn, tránh được chữ Hán chừng nào thì càng tốt chừng ấy, hoặc có dùng chữ Hán thì cũng nên chú giải cho rõ ràng. Đến như nói rằng "toàn không nên dùng chữ Hán" thì e là một việc không thể thành được.

Vừa mới tiếp được bài lai của một người độc giả gửi tới, bàn về cái mối quan hệ của chữ Hán với quốc văn, bản báo dùng "y kiện" và "nhân sự", gọi là "y kiện về vấn đề này".

Nước ta theo văn hóa Tàu, dùng chữ Hán làm cái học của mình đã mấy trăm đời; vì cái cơ mình không có chữ chữ riêng để ghi chép tiếng nói của mình, nên chữ Hán chiếm cả thế lực trong học giới. Nói cho phải, người mình ngày xưa, số đi ít người biết chữ, không có cái học phổ thông, là vì học chữ Hán, chữ với tiếng là hai đường. Mà số đi khai thông, lập thành một quốc gia có tiếng văn hiến cũng nhờ học chữ Hán. Tội tiên ta biết dùng chữ Hán của người để mở đường dẫn cho người giống mình không thua người ta, cái công đức ấy thực không tiêu diệt được.

Từ có phong trào quốc-ngữ nổi lên, người mình có chữ chữ đặc biệt để ghi chép tiếng nói của mình, mà công học cũng dễ dàng hơn, lại thêm ngôn ngữ Âu-hoa trái sang một cách mau chóng, nên đối với chữ Hán có chút lạnh nhạt. Ở mấy trường công chữ Hán đã coi như một môn phụ, mà đến trong thôn quê, mấy bậc đồ xưa cũng xếp gói đi lo nghề khác, không ai trường cái môn "Tam ba, Tứ viết" để gò đầu trẻ như trước. Hiện nay chữ Hán đã thành vật cồng kềnh, chỉ nằm yên trong viện tàng-cổ, không đời ai công kích xô đổ mà nó cũng sa vào hàng liệt bại, vì thế mà trong đám dư luận có mấy thuyết:

a) Những kẻ ngoan cố thủ cựu, một hai kháng kháng muốn khôi phục cái học chữ Hán để duy trì luân lý cũ (?)
b) Những phái quá tân cho Hán học là toàn hại, làm chậm đường khai hóa mà không có ích, muốn bỏ hẳn đi.
c) Ở giữa hai phái trên lại có phái điều đình, song chỉ nói điều đình suông mà không có nói rõ muốn dùng hợp thì cách dạy học phải thế nào, cũng chưa lấy gì làm xác đáng.
Muốn phân giải một vấn đề gì, cần nhất là phải xét lịch sử và hoàn cảnh thế nào mà sau mới tìm ra manh mối.
Nói về lịch sử thì chữ Hán chiếm toàn cả thế lực học giới ta đã vài ngàn năm, đã

thành một cái đặc sản di truyền trong xã hội. Tự trung có môn nhập tịch đồng-hóa theo tiếng mình, có môn nhân minh không có, tự người Tàu truyền sang, mang cái danh từ của người Tàu mà mình dùng thành quen, nói cho đúng thì trong 10 tiếng ta đã có đến 6, 7 chữ Tàu xen vào. Một quyền Kim Vân Kiều, tiếng là quốc văn mà trong trăm ngàn câu, chỉ có một câu không có chữ Hán: "Này chồng, này mẹ, này cha; này là em vợ, này là em dâu", còn ngoài ra đều là chữ Hán, lại dùng điển trong sách chữ Hán nữa. Đó là chưa nói đến chế độ luật pháp vật dụng khi minh, mang cái tên chữ Hán, không sao kể hết. Thế là cái lịch sử chữ Hán in sâu biết là bao nhiêu.

Nói về hoàn cảnh, ngày nay văn không học chữ Hán, song trong công văn quan dân giao thiệp, khổ chữ mua bán cùng bán phố làng họ trong dân gian, còn dùng chữ Hán, nhiều. Cho đến danh từ mới do Âu-tây truyền sang, phần nhiều cũng dịch bằng chữ Hán, như: tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn thể, quang diệu v.v. Chính sách nhà báo để xướng quốc văn mà thử xem một cái tên báo, 10 từ đến 9 từ dùng tên chữ Hán, như: Nam-phong, Ngạc-báo, Phụ-nữ Tân-văn, v.v. Xướng một bậc nữa đến tang lễ thờ phụng thì liền đối bìa kỹ chan chan là chữ Hán cả. Thế là hoàn cảnh đối với chữ Hán vẫn còn đáng dinh khó dứt.

Ký giả nói thế không phải (trông mình quay đầu lại mà học chữ Hán như lối khoa cử ngày xưa đâu, cốt là cái giấy liên lạc quan hệ của quốc văn với chữ Hán, không sao rời hẳn ra được, cũng như chữ Pháp đối với chữ La-tinh vậy. Vậy ai muốn học quốc văn lối thông thường, dù ký tên và viết thư vật thì thôi, còn ai đã tự xưng là văn sĩ, là học giả, có chí về đường văn chương (trừ thuật cộng khổ cứu khổ sách vở nào kia, thì cần phải học cho thông chữ Hán. Duy cách học phải tìm phương tiện liên lạc thế nào cho mau thông (Hiện nay thực

Ông Khánh-ký, nhà chụp hình có tiếng ở Boulevard Bonnard, đã bị bắt chiều hôm thứ bảy 6 Aout. Người ta nói ông là thủ quỹ của một hội kín, và chính ông đã giúp vốn để tổ chức lại đảng cộng sản mới, nhưng ông ta phủ thiết không nhận; tuy vậy cũng bị giam. Có 17 người cũng bị bắt trong một ngày ấy.

Ngày thứ bảy 7 Aout, có bắt thêm nhiều người nữa.

Trong số bị bắt, người ta nói có mấy ông sau này: Klob (Ký), Thau (giáo học trường Nguyễn Trãi ở Gia Định), Thu, Chanh và Phước.

Thủ lãnh đảng mới này có lẽ là ông giáo học Thau, người trước kia đã lập tờ báo Việt-Nam-Illo ở Pháp.

Sớm hôm 10 Aout, mấy người bị bắt đã bị đưa ra tòa án, tay có mang xiềng.

Đã có hai người được thả vì không đủ chứng cứ buộc tội: Ký sư Klob và Charles Tam, học sinh trường Huỳnh Khương Ninh.

(Trích La Dépêche)

MỘT CÁI GƯƠNG CỦA NHÀ VUA

Nhiều người bạn của vua Carol nước Lô-ma-ni, thấy vắng tin nói về chuyện làm lễ đăng quang của ngài, bởi ngài, thì ngài trả lời:

"Lễ đăng quang của tôi? Tôi tưởng không nên bỏ ra những hàng triệu để làm lễ đăng quang của tôi, mà làm một cái lễ vô ích, một cái lễ có thể hoãn đến khi nào cũng được. Vì tôi có bụng dạ nào mà vui được, trong lúc dân tộc khổ đau đến này, khổ đau đến nỗi ở Ba-lê (Paris) không ai tưởng tượng đến? Tôi có thể nào mà tưởng đến rượu trà đồ chơi được?"

Cải chánh

Số báo 512 ra ngày 13-8-32. Trương đầu, cột thứ 4 và 5, đầu đề: "Gây ra sự bất bình là cái khác", sắp lộn nhất.

Số báo 513 ra ngày 17-8-32 Trương đầu cột thứ 2: Sống về ưu hoạn, chết về an lạc, sắp lộn sống về an lạc. Nay cải chánh.

chưa có sách chữ Hán cho (giản tiện), dựng đọc sách xem văn, cho được thông hiểu. Nếu không thế mà cứ than quốc văn xen chữ Hán vào khó hiểu, thì có học quốc văn e cũng không khi nào tới gốc được vậy.

Ký giả lại dám nói quyết một điều rằng: Từ nay về sau, chưa rõ ký hạn lâu mau, thế nào cũng có cái thời kỳ phải thông chữ Pháp mới thông được quốc văn, vì sau này quốc văn xen chữ Pháp, cũng như từ nay về trước quốc văn xen chữ Hán vậy.

Một việc không hiểu, nhà học giả lấy làm hồ. Người mình phải nên ra công học tập mà đương ngồi than rằng khó hiểu, vì chính quốc văn cũng cần phải học mới hiểu được kìa mà! Ng.v.Ng...

Người mình hay dùng đồ thiếc và đồ aluminium nên biết điều này, là hai loại kim khí hay có bệnh, bệnh sinh ra bởi vì trùng. Vì trùng ấy, sinh vật học kinh nghiệm biết rằng nó cũng có tư cách giống như vi trùng của người. Một tư cách quan trọng là nó hay truyền nhiễm, nghĩa là nếu trong tủ mình có một cái đồ bằng aluminium bị nó phá, thì mấy cái đồ khác bằng aluminium cũng trong tủ ấy cũng bị lây. Nói về đồ bằng aluminium, khi nào bị hư vì trùng ấy phá, thì trên mặt khi sự có những nơi nhỏ: dần dần những chỗ nhỏ ấy sẽ ra bọt rồi thì thành lỗ.

X

Mấy năm nay, các quan lộ lớn nhà nước dần dần đều đồ nhựa cá (goudronnage). Đường đi mà đồ nhựa thì tiện lợi hơn đồ đá nhiều, tiện lợi là lần lượt không có bụi. Nói không có bụi là nói không có bụi cát. Chờ thực ra thì đường đồ nhựa cũng có bụi, bụi ấy mất ta khó thấy, bụi ấy chính là những hạt nhỏ ở trong chất nhựa bay ra. Giáo sư Mangin kinh nghiệm biết rằng: cái bụi nhựa đó có đến hai cho cây-cối. Cây-cối trồng hai bên các con đường đồ nhựa, lâu ngày vì bụi nhựa ấy, phải gãy mòn vàng ủa.

R. L.

HỢP-LÝ-HÓA LÀ THẾ NÀO ?

(Tiếp theo)

Xét trong cách tiến hành hợp-lý-hóa của 3 nước ấy, có khác đôi chút. Như nước Mỹ thì rất chú ý về sự bớt xa-phê, và cái lượng cách vận tải. Anh và Đức thì rất chú ý việc làm cho tư-bản và sản sản tập-trung. Vì hoàn cảnh của các nước ấy có khác nhau.

Nước Mỹ là một nước tư bản xa xỉ có tiếng xưa nay, và lại thuộc địa có ít mà sản sản quá nhiều, đường tiêu thụ thì chật hẹp, đi đến đâu cũng bị các nước tư-bản có nhiều thuộc địa đánh thuế rất nặng. Nhất là về thị-trường châu Á, thì Mỹ thường bị tư bản Nhật lấy thế đường gần, chi phí về vận tải ít, hết sức bán hàng rẻ để tranh quyền lợi với tư bản Mỹ. Nên sự sửa đổi về cách vận-tải là một điều rất cần của tư-bản Mỹ. Còn về vấn đề tư-bản tập-trung, và sản sản tập-trung, thì Mỹ lại là một nước tiến tiến hơn trên thế giới. Đầu thế kỷ 20, Mỹ đã có tiếng là một nước Tờ-rút (Thật-lợi-tư-Tru): Tờ-rút (tham chiếm) 95% trong nước; Tờ-rút hóa-học sản sản chiếm 81%; Tờ-rút kẽm chiếm 85%; Tờ-rút gang, sắt, có 144 xưởng chế tạo, 500 xưởng lò đúc, 30 vạn công nhân.

Vua dân hóa, vua sắt, vua ô-tô, quyền lợi trong nước đã vào tay 5, 3 anh đại-phái cả rồi, còn tập-trung, đến bậc nào nữa?

Vì vậy mà trong 18 điều hợp-lý-hóa của Mỹ, về điều 10 chỉ nói qua loa rằng: "Tránh những sự cạnh tranh không chánh đáng của tư-bản mà thôi".

Anh và Đức thì tư-bản và sản sản tập-trung còn thua Mỹ. Cách tổ chức của sản nghiệp Anh thì còn quá ừa là qui-mô trung và tiểu, và

Cái khổ không biết xấu

Ta thường nghe câu: "Ninh thọ tử, bất ninh thọ nhục", như câu chữ Pháp "Plutôt la mort que la honte". Một điều mà đến nỗi người ta phải lấy cái chết để tránh, thì đủ biết điều ấy đáng ghê sợ biết là chừng nào! Nhưng đó là tư tưởng của anh hùng chí sĩ, có cái tánh chất siêu việt, mà người thường không phải ai cũng có cái quan niệm ấy cả đâu.

Nói về người thường thì mong cho họ "biết xấu" là cũng dở lắm rồi! "Biết xấu" là tiếng thường nói, không phải chỉ có một nghĩa "biết xấu" mà làm trò cười cho thiên hạ nữa. Còn cái ví dụ nào hợp với chỗ này hơn là những đến tôi trông thấy trong nhíp hội dân Ngạc-trần.

Hội dân Ngạc-trần ở Huế mỗi năm một cử hành vào thượng tuần tháng bảy ta, một cách rất long trọng; và tưởng như mỗi năm trên mặt tờ báo này cũng có bài chỉ trích cái cử chỉ nhố nhăng của một phường giả dối. Thế mà năm nay nào có khác mọi năm! Đây tôi không có ý gì đã động đến tôn giáo, và đối với những người mê tín, đều thuộc về tôn giáo này, tôi cũng thường hay cho họ mà không nói công kích. Nhưng đến những người giả dối thì tôi rất khinh bỉ.

Trong đám người trùm khăn đỏ, bện áo màu, nhảy múa la hét om sòm đó, tôi dám nói quyết rằng không có gì là "thật" cả. Nhưng họ có giả dối mà lòng, mà họ đoan trang lễ chính thì cũng dễ xem. Cái này họ cũng cười, cũng giỡn, cũng nói chuyện, cũng hát thuốc, ăn trầu, mà tự xưng là "ông", "bà", "m", "đá", nói trại tiếng và bày làm trò cười, thì ngó nó gai mắt chúng tôi không biết bao nhiêu mà kể. Tôi tự nghĩ chắc họ cũng có đủ trí khôn mà biết rằng người đi xem họ là đại mà mới không trông thấy chỗ đã dối đấy thôi. Họ không biết xấu hổ nên đã cải xấu lại cho người đi xem; tôi khinh thật, khi xem họ nhảy múa, tôi "mắc tít" về cùng!

không khi nào vì chút lợi quyền mọn mọn, chút vinh dự hão huyền mà xoay ngọn bút, bưng ống bút viết. Đến kẻ kháo, đến kẻ giả danh "ông", "bà", "m", "đá", nói trại tiếng và bày làm trò cười, thì ngó nó gai mắt chúng tôi không biết bao nhiêu mà kể. Tôi tự nghĩ chắc họ cũng có đủ trí khôn mà biết rằng người đi xem họ là đại mà mới không trông thấy chỗ đã dối đấy thôi. Họ không biết xấu hổ nên đã cải xấu lại cho người đi xem; tôi khinh thật, khi xem họ nhảy múa, tôi "mắc tít" về cùng!

Nhưng không đời làm quan, viết văn, phẩm ai đã ra đóng góp với đời, đến là người thế nào mà "biết xấu" cũng không đến nỗi làm cần, vì biết xấu tức là biết nhử dư luận, tức là có cái gì làm họ "mắc tít" (trai) cho các mối tội ác.

Đó là tôi nói "không biết xấu" mà sinh ra mỗi hại. Nay có cái "không biết xấu" mà làm trò cười cho thiên hạ nữa. Còn cái ví dụ nào hợp với chỗ này hơn là những đến tôi trông thấy trong nhíp hội dân Ngạc-trần. Hội dân Ngạc-trần ở Huế mỗi năm một cử hành vào thượng tuần tháng bảy ta, một cách rất long trọng; và tưởng như mỗi năm trên mặt tờ báo này cũng có bài chỉ trích cái cử chỉ nhố nhăng của một phường giả dối. Thế mà năm nay nào có khác mọi năm! Đây tôi không có ý gì đã động đến tôn giáo, và đối với những người mê tín, đều thuộc về tôn giáo này, tôi cũng thường hay cho họ mà không nói công kích. Nhưng đến những người giả dối thì tôi rất khinh bỉ. Trong đám người trùm khăn đỏ, bện áo màu, nhảy múa la hét om sòm đó, tôi dám nói quyết rằng không có gì là "thật" cả. Nhưng họ có giả dối mà lòng, mà họ đoan trang lễ chính thì cũng dễ xem. Cái này họ cũng cười, cũng giỡn, cũng nói chuyện, cũng hát thuốc, ăn trầu, mà tự xưng là "ông", "bà", "m", "đá", nói trại tiếng và bày làm trò cười, thì ngó nó gai mắt chúng tôi không biết bao nhiêu mà kể. Tôi tự nghĩ chắc họ cũng có đủ trí khôn mà biết rằng người đi xem họ là đại mà mới không trông thấy chỗ đã dối đấy thôi. Họ không biết xấu hổ nên đã cải xấu lại cho người đi xem; tôi khinh thật, khi xem họ nhảy múa, tôi "mắc tít" về cùng!

NGA-XÔ-VIÊT

dự bị giao chiến với Nhật ở phía Bắc-Mãn-Châu

Thượng-hải. — Quân Nhật đương hoành hành ở Nam-bộ Mãn-châu, và đã mang ba cấp chế quyền khắp cả nơi ngoại Mông-cổ. Tại biên giới Tây-Bá-Lợi Á (Sibirie) hiện nay quân Nhật đương đóng ở đó, viện lý gia giữ quyền lợi và an ninh của Nhật liên lạc ở Mãn-Châu. Nhưng ai cũng biết rằng Bắc bộ Mãn-châu, từ Tô-bê cấp Nhì (Taitiakar) trở lên đều ở dưới thế lực của Nga Xô-Viết.

Nga Xô-Viết cho tình thế kia là khôn cấp, nên phải dự bị binh mã, đóng ở giáp giới Mãn-châu.

Viện Tổng tư lệnh đạo Lich quân ở Viễn Đông chỉ huy quân đội ấy.

Mấy chế biên giới mà quân Nhật có thể tràn qua được thì Nga Xô-Viết đều có hải, lục, không quân đóng giữ ở. Tại chỗ giáp giới Cao Ly, hiện nay có mấy bộ phi thuyền của Nga rất lớn.

(Trích C. L.)

